

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2025

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 04 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/DSST ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 16 tháng 04 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Địa chỉ: P409 - C1 TT T, phường T, quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc A (theo hợp đồng ủy quyền ngày 23/10/2023).

Địa chỉ: Tầng 3 nhà D Vinaconex 1, số 289A K, phường T, quận C, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành T - Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Ngọc V (Theo giấy uỷ quyền số 1703/2025/GUQ/VRI-BLV ngày 17/3/2025).

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc M và Công ty cổ phần nghi dưỡng V Nam xác nhận hai bên đã ký kết các hợp đồng:

- Hợp đồng đặt cọc số 312/2020 - XD ký ngày 25 tháng 8 năm 2020 đặt cọc mua nhà và đất tại thửa 312 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CI 922074 cấp

ngày 12/9/2017, tờ bản đồ số 25, diện tích: 135m² Địa chỉ : Thôn B, xã Vân H, huyện B, thành phố Hà Nội.

- Hợp đồng đặt cọc số 321/2020 - XD ký ngày 25 tháng 8 năm 2020 đặt cọc mua nhà và đất tại thửa 321 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CI 922052 cấp ngày 12/9/2017, tờ bản đồ số 25, diện tích: 160m² Địa chỉ : Thôn B, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc M và Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V Nam xác nhận: Ngày 16/4/2024, hai bên đã ký thỏa thuận chấm dứt hợp đồng đặt cọc số 1604-312, 321/2024/TTCDHD/VRI-BLV. Theo thỏa thuận, Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V Nam phải thanh toán cho bà M số tiền 633.000.000 đồng. Ngày 14/5/2024, Công ty cổ phần đầu tư nghỉ dưỡng Việt Nam đã thanh toán cho bà M số tiền 100.000.000 đồng.

Công ty cổ phần đầu tư nghỉ dưỡng Việt Nam xác nhận tính đến ngày 16/4/2025, công ty còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền là 533.000.000 đồng.

3. Phương thức thA toán: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 533.000.000 đồng theo các đợt như sau:

Ngày 10/5/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 10/6/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/7/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/8/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/9/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/10/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/11/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V thanh toán cho bà M số tiền 60.000.000 đồng.

Ngày 10/12/2025: Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V tất toán toàn bộ số tiền nợ còn lại cho bà M.

Trường hợp Công ty cổ phần nghỉ dưỡng V vi phạm bất kì đợt thanh toán nào thì bà Nguyễn Thị Ngọc M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ cho bà Nguyễn Thị Ngọc M.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án nghĩa vụ trả tiền chưa thi hành xong khoản tiền phải trả thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chưa trả toán xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 12.660.000 đồng. Đối trừ với số tiền 12.660.000 đồng bà M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046993 ngày 19/2/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

Số: /2025/QĐ-TA.

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2025

V/v: *Đính chính quyết định.*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2020/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Xét thấy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 171/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2020 giữa các đương sự:

Người yêu cầu:

- A *Phạm Hồng Cường*, sinh năm 1980

ĐKKHKT và cư trú tại: Số 81 Trần Đăng Ninh, tổ 8 phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- *Chị Trần Thị An*, sinh năm 1987.

ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn Phù Lưu Thượng, xã Phù Lưu, huyện Ứng Hoà, Hà Nội.

Do có những sai sót cần được đính chính như sau:

Tại dòng thứ 14 trang từ dưới lên trên trang 01 của Quyết định có ghi:

“Chị Trần Thị An, sinh năm 1980”

Nay đính chính lại như sau:

“Chị Trần Thị An, sinh năm 1987”

Vậy Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ra quyết định đính chính quyết định trên.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà